

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định dự toán ngân sách thị trấn và kế hoạch hoạt động tài chính khác thị trấn Trại Cau năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN TRẠI CAU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán ngân sách,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định dự toán ngân sách thị trấn và kế hoạch hoạt động tài chính khác thị trấn Trại Cau năm 2023 như sau:

1. Công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch hoạt động tài chính khác năm 2023 trình Hội đồng nhân dân thị trấn Trại Cau (theo các Biểu đính kèm Quyết định này).

2. Thuyết minh dự toán ngân sách và kế hoạch các hoạt động tài chính khác thị trấn Trại Cau năm 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy- HĐND TT;
- Các cơ quan đoàn thể;
- Các tổ trưởng;
- Lưu: VP UBND, TCKT.



Trại Cau, ngày 14 tháng 12 năm 2022

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định dự toán ngân sách thị trấn và kế hoạch hoạt động tài chính khác thị trấn Trại Cau năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND thị trấn Trại Cau thực hiện Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân thị trấn quyết định dự toán ngân sách thị trấn và kế hoạch hoạt động tài chính khác thị trấn Trại Cau năm 2023 như sau:

I. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán năm 2023:

1. Nguyên tắc xây dựng dự toán thu ngân sách:

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính; Trên cơ sở dự báo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022, căn cứ vào thực tế nguồn thu của địa phương và các quy định của pháp luật về thu ngân sách để xây dựng dự toán thu ngân sách.

2. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán chi ngân sách:

Dự toán chi thường xuyên được xây dựng, phân bổ đảm bảo đúng quy theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật ngân sách nhà nước; Căn cứ Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

Căn cứ vào điều kiện thực tế về nguồn kinh phí của huyện giao, đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện chính sách tiền lương, chi hoạt động thường xuyên của Đảng ủy - HĐND - UBND và các tổ chức chính trị - xã hội...

Bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước để chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng phát sinh ngoài dự toán.

Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

II. Dự toán thu - chi ngân sách năm 2023:

1. Dự toán thu ngân sách năm 2023:

- * Tổng thu NSNN trên địa bàn: 1.160 triệu đồng
- * Tổng thu ngân sách thị trấn: 4.651 triệu đồng
- Trong đó: - Thu hưởng điều tiết NSNN: 667 triệu đồng
- Thu bổ sung cân đối: 3.984 triệu đồng

2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023:

- Tổng chi ngân sách: 4.651 triệu đồng
- Trong đó: - Chi thường xuyên: 4.509 triệu đồng
- Tiết kiệm chi 10%: 65 triệu đồng
- Dự phòng NS: 77 triệu đồng

III. Kế hoạch thu - chi các hoạt động tài chính khác năm 2023:

Nội dung	Kế hoạch năm 2023		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	95.000	78.000	17.000
Quỹ khuyến học	7.000	6.000	1.000
Quỹ chăm sóc người cao tuổi	20.000	15.000	5.000
Quỹ Vì người nghèo	17.000	15.000	2.000
Quỹ nhân đạo	16.000	12.000	4.000
Quỹ chăm sóc và bảo vệ trẻ em	17.000	15.000	2.000
Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	18.000	15.000	3.000
Tổng cộng	95.000	78.000	17.000

IV. Đánh giá về Số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch các hoạt động tài chính khác năm 2023 thị trấn Trại Cau:

Nhìn chung số liệu dự toán thu - chi ngân sách thị trấn Trại Cau năm 2023 được xây dựng đảm bảo theo đúng Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành./.

KẾ TOÁN

Trần Văn Tám



			IV. Thu chuyển nguồn
			- Bổ sung có mục tiêu
65.000	IV. Tiết kiệm chi 10%	3.984.000	- Bổ sung cân đối
77.000	III. Dự phòng	3.984.000	III. Thu bổ sung
4.509.000	II. Chi thường xuyên	477.000	II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ
	I. Chi đầu tư phát triển	190.000	I. Các khoản thu xã hưởng 100%
4.651.000	TỔNG SỐ CHI	4.651.000	TỔNG SỐ THU
DỰ TOÀN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÀN	NỘI DUNG THU

Đơn vị: 1000 đồng

CAN ĐỘI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)



Biểu số 103/CK TC-NSNN

UBND THỊ TRẦN TRẢI CÁP

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022					DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)
		THU	NSNN	THU	NSX	THU	NSNN	THU	
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2		
	TỔNG THU	6.120.707	5.653.381	1.160.000	4.651.000	19,0	82,3		
I	Thu hưởng điều tiết		540.069		667.000		123,5		
I	Các khoản thu 100%	194.803	194.803	190.000	190.000	97,5	97,5		
-	Phí, lệ phí	102.703	102.703	117.000	117.000	113,9	113,9		
+	Phí hộ tịch, chứng thực	45.003	45.003	60.000	60.000	133,3	133,3		
+	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	57.700	57.700	57.000	57.000	98,8	98,8		
-	Thu khác	92.100	92.100	73.000	73.000	79,3	79,3		
+	DVSD DTBH tại chợ	85.400	85.400	68.000	68.000	79,6	79,6		
+	Thu phạt	6.700	6.700	5.000	5.000	74,6	74,6		
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	812.592	345.266	970.000	477.000	119,4	138,2		
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	24.508	24.508	12.000	12.000	49,0	49,0		
-	Lệ phí trước bạ nhà, đất	94.473	47.236	70.000	35.000	74,1	74,1		
-	Thuế GTGT	273.522	273.522	430.000	430.000	157,2	157,2		
-	Thuế TTDB			8.000					
-	Thu khác	824							
-	Thu hoàn trả	33.940							
-	Thuế TNCN	385.325		450.000		116,8			
+	Thuế TNCN từ kinh doanh	138.900		200.000		144,0			
+	Thuế TNCN từ chuyển quyền SDF	246.425		250.000		101,5			
II	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)								
III	Thu chuyển nguồn	35.750	35.750						
IV	Thu kết dư ngân sách năm trước	184.945	184.945						
V	Thu nộp sung từ ngân sách cấp trên	4.892.617	4.892.617		3.984.000		81,4		
-	Thu nộp sung cần đòi	3.823.000	3.823.000		3.984.000		104,2		
-	Thu bổ sung cơ mục tiêu	1.069.617	1.069.617						

Đơn vị: 1000 đồng



Nội dung	Ước thực hiện năm 2022		Kế hoạch năm 2023	
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)	Chênh lệch (+) (-)
Tổng số				
1. Các quỹ tài chính ngoài ngân sách	95.000	78.000	17.000	95.000
Quỹ khuyến học	7.000	6.000	1.000	7.000
Quỹ chăm sóc người cao tuổi	20.000	15.000	5.000	20.000
Quỹ phòng chống lụt bão			0	
Quỹ Vì người nghèo	17.000	15.000	2.000	17.000
Quỹ nhân đạo	16.000	12.000	4.000	16.000
Quỹ bảo trợ trẻ em	17.000	15.000	2.000	17.000
Quỹ An ninh			0	
Quỹ Dền ơn Đáp nghĩa	18.000	15.000	3.000	18.000
2. Các hoạt động sự nghiệp				
+ Chợ				
+ Bên bãi				
+				

Đơn vị: 1.000 đồng

